

NGHIÊN CỨU TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM BỆNH SÙI MÀO GÀ TẠI BỆNH VIỆN DA LIỄU TRUNG ƯƠNG TỪ 1/2007 ĐẾN 12/2009

Nguyễn Hữu Sáu*

TÓM TẮT

Sùi mào gà là một bệnh lây truyền qua đường tình dục do Human papilloma virus (HPV) gây nên. Trong những năm gần đây, số bệnh nhân bị sùi mào gà đến khám và điều trị tại Bệnh viện Da liễu Trung ương ngày càng tăng. **Mục tiêu:** khảo sát tình hình, đặc điểm bệnh sùi mào gà tại Bệnh viện Da liễu Trung ương từ tháng 1/2007 đến hết 12/2009. **Đối tượng và phương pháp nghiên cứu:** phương pháp mô tả cắt ngang dựa trên các dữ liệu của 7124 bệnh nhân bị sùi mào gà đến khám và điều trị tại khoa Khám bệnh, Bệnh viện Da liễu Trung ương. **Kết quả:** trong thời gian 3 năm, đã có 7.124 bệnh nhân được chẩn đoán là sùi mào gà chiếm 1,4% tổng số bệnh nhân mắc bệnh da và 61,1% số bệnh nhân bị bệnh lây truyền qua đường tình dục. Số bệnh nhân đến khám tăng lên về hệ và nhiều nhất vào tháng tám hàng năm. Bệnh chủ yếu gặp ở lứa tuổi từ 16 đến 60 (96,5%), nam nhiều hơn nữ (60% và 40%). 10,3% số bệnh nhân nữ mắc bệnh trong thời gian mang thai. 49,9% bệnh nhân thuộc nhóm người làm nghề tự do. **Kết luận:** sùi mào gà là một bệnh lây truyền qua đường tình dục thường gặp nhất. Số bệnh nhân mắc các bệnh sùi mào gà chiếm 1,5% số bệnh nhân da nói chung và 61,1% số bệnh nhân bị bệnh lây truyền qua đường tình dục. Bệnh gặp ở mọi lứa tuổi, tuy nhiên, 96,5 % bệnh nhân ở lứa tuổi lao động từ 16 đến 60, chủ yếu ở đối tượng làm nghề tự do, không ổn định.

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Sùi mào gà là một bệnh lây truyền qua đường tình dục do các virus thuộc nhóm HPV (Human papilloma virus) gây nên. Hiện nay, đã có hơn 100 type HPV được phân lập, nhưng chỉ một số type có ái tính với tế bào sừng vùng sinh dục hậu môn gây bệnh sùi mào gà, trong đó 90% các trường hợp do HPV type 6, 11.

Bệnh lây truyền do quan hệ tình dục không an toàn với người mắc bệnh. Biểu hiện trên lâm sàng là các sẩn màu hồng nhạt hay màu trắng, mềm, đôi khi có cuống, không ngứa, không đau. Vị trí ở hậu bộ phận sinh dục, hậu môn. Thường có nhiều thương tổn, kích thước có thể nhỏ, nhưng có thể rất lớn được gọi là sùi mào gà khổng lồ. Bệnh thường lành tính

nhưng nhiều nghiên cứu cho thấy một số type HPV, đặc biệt là type 16, 18 có liên quan đến ung thư cổ tử cung cũng như ung thư âm hộ, âm đạo.

Ở Mỹ, người ta ước tính khoảng 1% số người ở độ tuổi hoạt động tình dục bị nhiễm HPV và có khoảng 1,3 triệu bệnh nhân mới/năm [3]. Theo một báo cáo gần đây, thì 10,6% phụ nữ Bắc Âu tuổi từ 18 đến 45 mắc sùi mào gà [2]. Ở Việt Nam, việc xác định tỉ lệ bệnh trong cộng đồng rất khó khăn vì nhiều bệnh nhân tự chữa bệnh hoặc đến các phòng mạch tư nhân để điều trị mà không đăng ký. Trong những năm gần đây, tại Bệnh viện Da liễu Trung ương, số bệnh nhân mắc sùi mào gà đến khám và điều trị ngày càng tăng. Vì vậy, chúng tôi tiến hành nghiên cứu này nhằm mục tiêu khảo sát tình hình và đặc điểm bệnh sùi mào gà tại Bệnh viện Da liễu Trung ương trong thời gian 3 năm từ tháng 1/2007 đến hết tháng 12/2009.

* Bộ môn Da liễu, Trường Đại học Y Hà Nội

II. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

1. Đối tượng nghiên cứu

7.124 bệnh nhân đến khám và được chẩn đoán là sùi mào gà tại khoa Khám bệnh - Bệnh viện Da liễu Trung ương trong thời gian từ 1/2007 đến hết 12/2009.

III. KẾT QUẢ

1. Tình hình bệnh sùi mào gà

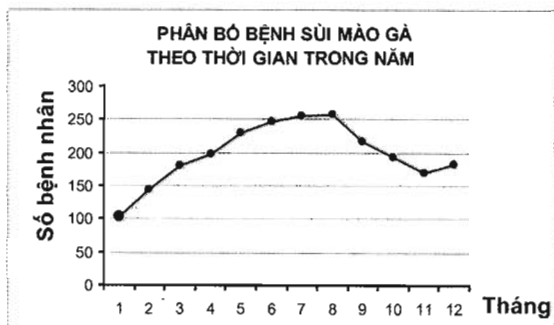
Bảng 1. Tình hình bệnh sùi mào gà

Năm	Số Bn da	Số Bn STD	Số Bn SMG	SMG/bệnh da (%)	SMG/ STD (%)
2007	138012	3047	764	0,6	25,1
2008	170073	3603	2864	1,7	79,5
2009	191416	5014	3496	1,8	69,7
Chung	499501	11664	7124	1,4	61,1

Nhận xét: Trong thời gian 3 năm từ tháng 1/2007 đến tháng 12/2009, có 7124 bệnh nhân mắc sùi mào gà đến khám và điều trị tại Bệnh viện Da liễu Trung ương. Số bệnh nhân mắc sùi mào gà đến khám và điều trị năm 2009 gấp hơn 4 lần năm 2007. Số bệnh nhân sùi mào gà chiếm 1,7% số bệnh nhân mắc bệnh da và 61,1% các bệnh lây truyền qua đường tình dục.

Bn: Bệnh nhân; **SMG:** sùi mào gà; **STD:** Sexually Transmitted Diseases (Bệnh lây truyền qua đường tình dục).

2. Phân bố bệnh theo thời gian trong năm



Biểu đồ 1. Phân bố bệnh theo thời gian trong năm

Nhận xét: Số Bn đến khám tăng lên về mùa hè, cao nhất là tháng 8 với số Bn trung bình là 358/tháng.

2. Phương pháp nghiên cứu

- * Thiết kế nghiên cứu: phương pháp mô tả cắt ngang.
- * Thu thập số liệu dựa vào các chỉ số được lưu trữ trong phần mềm quản lý bệnh viện.
- * Phân tích số liệu thống kê theo chương trình Exel 5.0

3. Phân bố bệnh theo tuổi

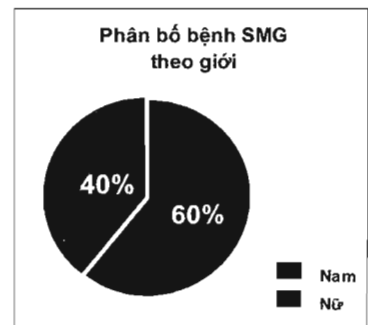
Bảng 2. Phân bố bệnh theo tuổi

Tuổi	Năm			Chung	
	2007	2008	2009	SL *	Tỉ lệ %
<6t	5	20	54	79	1,1
7--15	6	13	19	38	0,5
16-60	730	2761	3382	6873	96,5
>60t	23	70	41	134	1,9
Chung	764	2864	3496	7124	100

* SL: Số lượng

Nhận xét: Tuổi lao động từ 16 đến 60 chiếm 96,5% tổng số bệnh nhân;

4. Phân bố bệnh theo giới



Biểu đồ 2. Phân bố bệnh theo giới

Nhận xét: số bệnh nhân nam (60,5%) nhiều hơn nữ (39,5%).

5. Tình hình bệnh sùi mào gà ở phụ nữ có thai

Bảng 3: Tình hình bệnh sùi mào gà ở phụ nữ có thai

Năm	Không có thai		Có thai	
	SL	Tỉ lệ %	SL	Tỉ lệ %
2007	264	89,5	31	10,5
2008	949	89,8	108	10,2
2009	1312	89,6	152	10,4
Chung	2525	89,7	291	10,3

SL: số lượng.

Nhận xét: Sùi mào gà ở phụ nữ có thai chiếm 10,3% số bệnh nhân nữ bị sùi mào gà;

6. Phân bố bệnh theo nghề nghiệp

Bảng 4. Phân bố bệnh theo nghề nghiệp

Nghề nghiệp	Năm			Chung	
	2007	2008	2009	SL	Tỉ lệ %
Học sinh sinh viên	141	535	649	1325	18,6
Công nhân	59	273	651	983	13,8
Nông dân	31	94	141	266	3,7
Bộ đội	10	17	15	42	0,6
Công chức	104	297	361	762	10,7
Hưu trí	10	54	47	111	1,6
Trẻ mẫu giáo	5	20	54	79	1,1
Tự do	404	1574	1578	3556	49,9
Chung	764	2864	3496	7124	100

Nhận xét: Những người làm nghề tự do mắc bệnh nhiều nhất, chiếm 49,9% tổng số bệnh nhân. Bộ đội bị bệnh với tỉ lệ thấp nhất 0,6%.

IV. BÀN LUẬN

Trong thời gian 3 năm từ tháng 1/2007 đến tháng 12/2009, có 7124 bệnh nhân mắc sùi mào gà

đến khám và điều trị tại Bệnh viện Da liễu Trung ương. Số bệnh nhân mắc sùi mào gà đến khám và điều trị năm 2009 gấp hơn 4 lần năm 2007 và tỉ lệ bệnh sùi mào gà nói chung chiếm 61,1% các bệnh lây truyền qua đường tình dục (bảng1). Ở nước ta, sự phát triển của nền kinh tế thị trường trong những năm gần đây luôn đồng hành với sự gia tăng tệ nạn mại dâm trong xã hội. Đây là một trong những yếu tố quan trọng làm gia tăng các bệnh lây truyền qua đường tình dục, trong đó có bệnh sùi mào gà. Kết quả nghiên cứu cũng tương tự kết quả của một nghiên cứu mới đây ở Anh cho thấy tỉ lệ lưu hành của bệnh sùi mào gà là cao nhất trong số các bệnh lây truyền qua đường tình dục và số bệnh nhân tăng lên gấp 10 trong thời gian 30 năm qua [4].

Nghiên cứu về sự phân bố của bệnh theo thời gian trong năm, chúng tôi thấy số bệnh nhân tăng lên sau tết Nguyên đán và đặc biệt là vào tháng tám luôn có số lượng bệnh nhân đến khám và điều trị cao nhất (biểu đồ 1). Trên thực tế, tỉ lệ các bệnh lây truyền qua đường tình dục thường gia tăng sau các dịp tổng kết cuối năm và sau các lễ hội vui xuân. Như vậy, sự tăng bệnh sùi mào gà về mùa hè là phù hợp với tiến triển của bệnh có thời gian ủ bệnh thay đổi từ 3 tuần đến 8 tháng. Nhiều trường hợp bệnh nhân mang virus trong thời gian dài mà không có triệu chứng lâm sàng.

Bệnh sùi mào gà có thể gặp ở bất kỳ lứa tuổi nào. Nghiên cứu cho thấy 96,5% bệnh sùi mào gà ở lứa tuổi hoạt động tình dục từ 16 đến 60 tuổi. Kết quả này phù hợp với nhiều nghiên cứu khác trên thế giới [7]. Sự lây truyền của bệnh chủ yếu qua quan hệ tình dục với người mắc bệnh. Việc sử dụng bao cao su làm hạn chế sự lây lan, tuy nhiên không loại trừ hoàn toàn được khả năng lây nhiễm virus HPV.

Trong thời gian 3 năm, có 117 trẻ em bị sùi mào gà chiếm tỉ lệ 1,6%, trong đó 1,1% trẻ em dưới 6 tuổi. Nguyên nhân mắc bệnh ở trẻ em cho đến hiện nay vẫn còn nhiều tranh luận. Ở trẻ, mắc bệnh có thể do bị lạm dụng tình dục hoặc trong gia đình có người mắc bệnh là nguồn lây gián tiếp cho trẻ. Tuy nhiên, theo nghiên cứu của Obalek thì nhiều trẻ em bị sùi

mào gà có thể do tự lây nhiễm từ thương tổn ở da [6]. Một nghiên cứu khác cho thấy sự lây nhiễm HPV có thể từ mẹ sang con trong quá trình sinh đẻ [8].

Nghiên cứu sự phân bố về giới của bệnh sùi mào gà, chúng tôi thấy số bệnh nhân nam gấp 1,5 lần số bệnh nhân nữ. Trong số bệnh nhân nữ, thì 10,3% bệnh nhân mắc bệnh trong thời gian mang thai. Thực tế cho thấy, ở phụ nữ có thai thường có rất nhiều thương tổn, đồng thời các thương tổn phát triển rất nhanh do bộ phận sinh dục luôn ẩm ướt là điều kiện thuận lợi cho virus phát triển, hơn nữa trong thời kỳ thai nghén, các yếu tố tăng trưởng như VEGF, TGF tăng cao làm thúc đẩy sự phát triển của tổ chức sùi. Việc điều trị sùi mào gà cho phụ nữ có thai cần hết sức thận trọng. Trường hợp thai nhi dưới 24 tuần tuổi, có thể điều trị bôi tại chỗ các thuốc mỡ Salicycle với nồng độ từ 10% đến 40%, Acid Trichloracetic 33%, Nitrat bạc 10% hay Immiqimod cream 5% (Aldara). Tuy nhiên, không nên dùng Podophyllotoxine 25% vì thuốc có thể gây ảnh hưởng đến sự phát triển của thai nhi [5]. Laser CO2 cũng là một trong những phương pháp điều trị cho kết quả cao. Tuy nhiên, nếu bệnh nhân có thương tổn ở cổ tử cung cần hết sức thận trọng vì có thể gây xảy thai do kích thích cổ tử cung trong quá trình điều trị. Cần theo dõi thường xuyên tình trạng tái phát, nếu thương tổn không xuất hiện trở lại thì có thể chỉ định cho thai phụ đẻ theo đường dưới. Trường hợp thai nhi trên 24 tuần tuổi, nên tư vấn cho thai phụ theo dõi và chỉ định mổ đẻ để tránh nhiễm HPV cho trẻ sơ sinh và sau khi hết sản dịch có thể điều trị như bình thường.

Cũng như các bệnh lây truyền qua đường tình dục khác, sùi mào gà có thể gặp ở mọi đối tượng trong xã hội. Theo kết quả nghiên cứu thì trong số

7124 bệnh nhân mắc sùi mào gà trong thời gian 3 năm thì tỉ lệ bệnh cao nhất ở những người lao động tự do (49,9%). Đây là đối tượng có nghề nghiệp không ổn định, sống xa gia đình, luôn thay chỗ ở, kinh tế hạn hẹp, trình độ hiểu biết thấp là những yếu tố quan trọng làm cho nhóm người này dễ sa vào các tệ nạn xã hội và mắc bệnh. Học sinh và sinh viên cũng là nhóm mắc bệnh nhiều (18,6%) do cuộc sống khó khăn, xa gia đình, đôi khi buông thả cuộc sống là những điều kiện thuận lợi làm cho học sinh và sinh viên dễ sa vào các tệ nạn xã hội và mắc bệnh. Nhóm công chức nhà nước chiếm tỉ lệ 10,7% (bảng 4). Tuy nhiên, đây chưa hẳn đã là con số phản ánh chính xác vì thực tế có nhiều cán bộ công chức nhà nước đến khám đã không khai báo đúng nghề nghiệp của mình. Nông dân cũng là nhóm có số lượng mắc bệnh không phải là ít. Trong những năm gần đây, cùng với sự phát triển kinh tế là quá trình đô thị hóa ở các vùng nông thôn làm tệ nạn xã hội gia tăng một cách không kiểm soát được là nguyên nhân của sự gia tăng các bệnh xã hội nói chung và bệnh sùi mào gà nói riêng ở những người lao động đồng áng.

V. KẾT LUẬN

Sùi mào gà là một bệnh lây truyền qua đường tình dục do virus HPV gây nên. Trong thời gian 3 năm từ 1/2007 đến hết tháng 12/2009, có 7124 bệnh nhân mắc sùi mào gà đến khám và điều trị tại Bệnh viện Da liễu Trung ương chiếm 1,5 % số bệnh nhân da nói chung và 61,1% số bệnh nhân bị bệnh lây truyền qua đường tình dục. Số bệnh nhân nam gấp 1,5 lần số bệnh nhân nữ. Bệnh gặp ở mọi lứa tuổi, tuy nhiên 96,5 % bệnh nhân ở lứa tuổi lao động từ 16 đến 60, chủ yếu ở đối tượng có nghề nghiệp không ổn định.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1- Anorl R.L., Odome R.B., James W.D. (1990), "Warts", *Andrews Diseases of the skin Clinical Dermatology*, Eighth Edition, pp. 468-475.

2- Kjaer SK, Tran TN, Sapren P, et al.: *The burden of genital warts; a study of nearly 70,000 women from genital female population in the four Nordic*

countries. *J Infect Dis* 2007,196 pp 1447-1454

3- Koutsky L. Epidemiology of genital human papillomavirus infection. *Am J Med* 1997; 24; 102 pp 3-8

4- Lacey CIN, Lowndes CM, Shah KV. Burden management of cancerous HPV related conditions: HPV6/11 disease. *Vaccine* 2006,24 pp 35-41

5- Lebowitz M.G., Heymann W.R., et al. (2005), "Viral warts", *Treatment of skin disease*, second edition, Elsevier Mosby, pp. 648-652.

6- Obalek S, Jablonska S, Favre M, Walczak L, Orth

G. Condylomata acuminata in children: frequent association with human papillomaviruses responsible for cutaneous warts. *J Am Acad Dermatol* 1990 Aug;23 pp 205-13

7- Trottier H, Franco EL. The epidemiology of genital human papilloma virus infection. *Vaccine* 2006,24 pp 1-15

8- Syrjanen S, Puranen M. Human papillomavirus infections in children: the potential role of maternal transmission. *Crit Rev Oral Biol Med*. 2000;11(2) PP 259-74

SUMMARY

INVESTIGATION THE GENITAL WARTS AT THE NATIONAL HOSPITAL OF DERMATOLOGY AND VENEREOLOGY FROM 1/2007 TO 12/2009

Genital warts are sexually transmitted diseases (STDs), caused by Human papilloma virus (HPV). The number of patients with genital warts at the National Hospital of Dermatology increases in recent years. **Objective:** investigation the genital warts at the National Hospital of Dermatology and venereology (NHDV) from 01/2007 to 12/2009. **Material and Method:** the cross-sectional study basing on data of 7124 patients with genital warts at the NHDV. **Results:** in 3 years, there were 7124 patients diagnosed as genital warts, which was 1.4% of skin diseases and 61.1% of STDs. The number of

patients increases in summer, and highest in August every year. The pathology is more frequent in man than woman (60% and 40%) and 10.3% of female patients is pregnant. The disease is mainly occurred in the age from 15 to 60 years old (96.6%) and 49.9% of patients has instable work. **Conclusions:** genital wart is one of the most common STDs. At the NHDV, 1.5 % of patients with skin diseases sufferers from genital wart which is 61.1% of STDs. 96.5% of patients with genital warts is at the ages of working from 16 to 60 years old. This pathology is more frequent in group of people with instable work (49.9%).